

Việt Trì, ngày 21 tháng 6 năm 2024

Số:16/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2023/ TLST - DS ngày 21 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Kim Thị U, sinh năm 1959

ĐKHKTT: Tô A, khu H, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Công ty TNHH B.

Địa chỉ: Tầng B, TTTM S, C T, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tầng B, TTTM S, C T, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phí Thị Thu H, sinh năm 1983

ĐKHKTT: Xã H, huyện S, Tỉnh Tuyên Quang

- Anh Phí Quốc H1, sinh năm 1985

ĐKHKTT: Khu H, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

- Anh Phí Quốc H2, sinh năm 1987

ĐKHKTT: Khu A, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo ủy quyền của chị Phí Thị Thu H, anh Phí Quốc H1 và anh Phí Quốc H2 là bà Kim Thị U.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Công ty B** phải trả cho bà **Kim t** Ước số tiền là 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng), trong đó phí bảo hiểm đã đóng là 15.000.000 đồng và phí đầu tư linh hoạt là 2.000.000 đồng, thời hạn trả tiền vào ngày 21/6/2024.

Trường hợp **Công ty B** vi phạm thời hạn thanh toán thì bà **U** được quyền yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền mà **Công ty B** chưa trả. Kể từ ngày bà **U** có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành án xong, **Công ty B** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận **Công ty B** tự nguyện chịu 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS TP Việt Trì;
- Chi cục thi hành án TP Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**



**Cao Thị Đào**